

## DẠNG BT ĐỒ THỊ

### DẠNG CO<sub>2</sub> PHẢN ỨNG VỚI MỘT BAZO

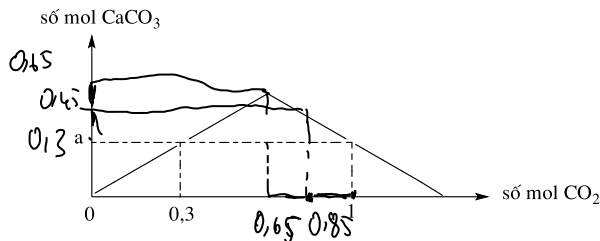
→ **Câu 1:** Sục từ từ đến dư khí CO<sub>2</sub> vào một cốc đựng dung dịch Ca(OH)<sub>2</sub>, kết quả thí nghiệm được biểu diễn trên sơ đồ. Dựa vào đồ thị trên, khi lượng CO<sub>2</sub> đã sục vào dung dịch là 0,85 mol thì lượng kết tủa xuất hiện tương ứng là

A. 0,15 mol.

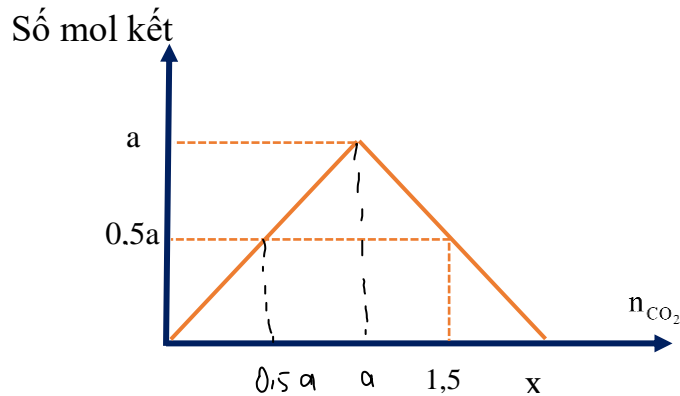
B. 0,45 mol.

C. 0,35 mol.

D. 0,50 mol



**Câu 2.** Sục CO<sub>2</sub> vào dung dịch Ba(OH)<sub>2</sub> ta quan sát hiện tượng theo đồ thị hình bên (số liệu tính theo đơn vị mol)



Giá trị của x là

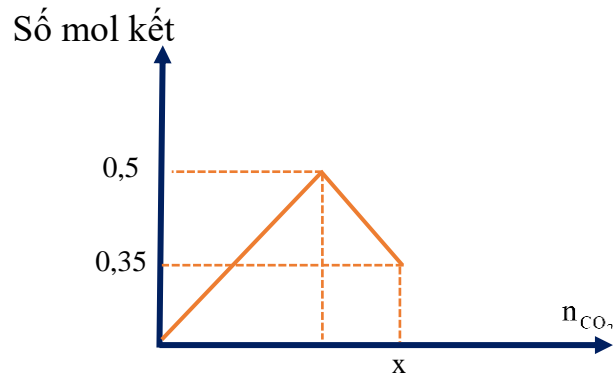
A. 1,8

B. 2,2

**(C) 2,0**

D. 2,5

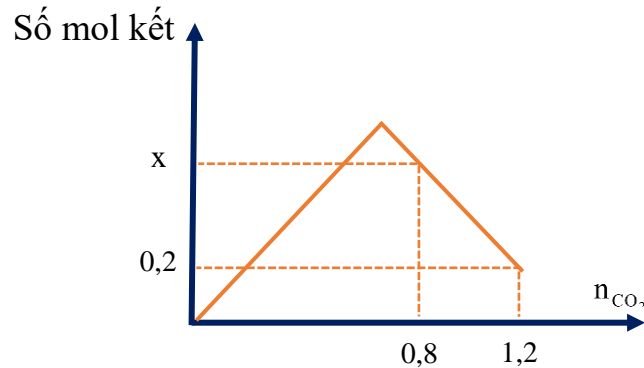
**Câu 3.** Sục  $\text{CO}_2$  vào dung dịch  $\text{Ba}(\text{OH})_2$  ta quan sát hiện tượng theo đồ thị hình bên (số liệu tính theo đơn vị mol).



Giá trị của x là

- A. 0,55 mol      B. 0,65 mol      C. 0,75 mol      D. 0,85 mol

**Câu 4.** Sục  $\text{CO}_2$  vào dung dịch  $\text{Ba}(\text{OH})_2$  ta quan sát hiện tượng theo đồ thị hình bên (số liệu tính theo đơn vị mol).

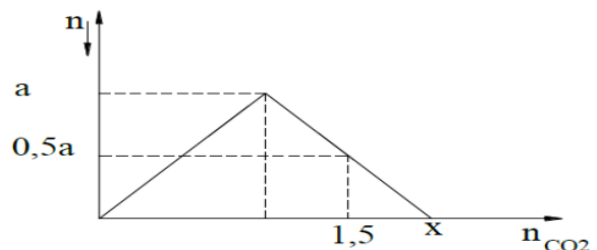


Giá trị của x là

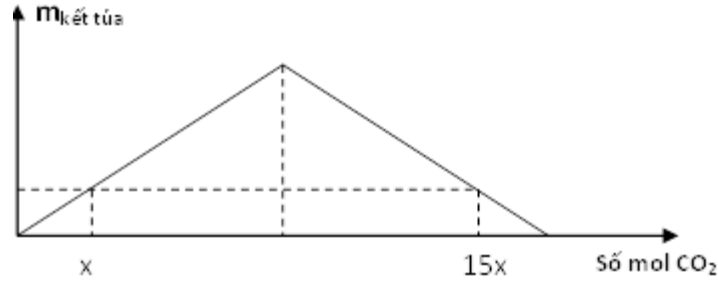
- A. 0,60 mol      B. 0,50 mol      C. 0,42 mol      D. 0,62 mol

**Câu 5:** Sục  $\text{CO}_2$  vào dung dịch  $\text{Ba}(\text{OH})_2$  ta quan sát hiện tượng theo đồ thị hình bên (số liệu tính theo đơn vị mol). Giá trị của x là

- A. 1,8(mol).      B. 2,2(mol).  
C. 2,0(mol).      D. 2,5(mol)



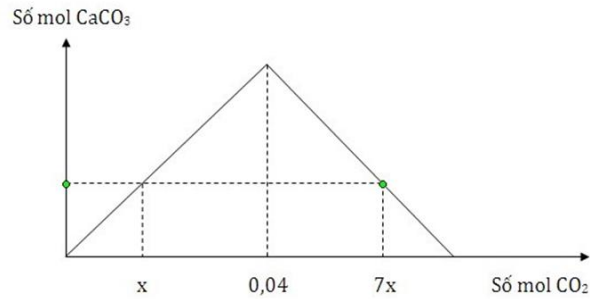
**Câu 6:** Hòa tan hoàn toàn 11,2 gam  $\text{CaO}$  và  $\text{H}_2\text{O}$  dư thu được dung dịch X. Sục từ từ khí  $\text{CO}_2$  vào dung dịch X, qua quá trình khảo sát người ta lập được đồ thị như sau:



Giá trị của x là

- A. 0,050.                      B. 0,040.                      C. 0,025.                      D. 0,020

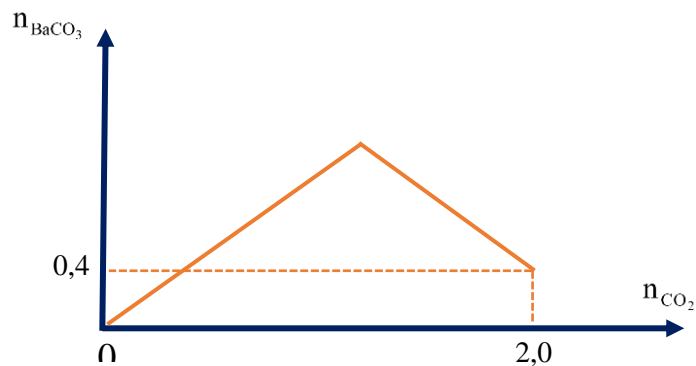
**Câu 7:** Cho  $\text{CO}_2$  vào dung dịch  $\text{Ca}(\text{OH})_2$ , phản ứng hoàn toàn. Kết quả thí nghiệm được biểu diễn trên đồ thị sau



Giá trị của x là

- A. 0,01.                      B. 0,02.                      C. 0,05.                      D. 0,04.

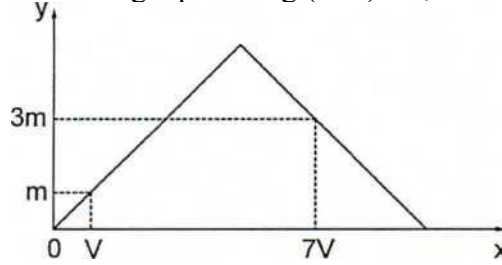
**Câu 8.** Sục từ từ khí  $\text{CO}_2$  vào 400 gam dung dịch  $\text{Ba}(\text{OH})_2$ . Kết quả thí nghiệm được biểu diễn trên đồ thị sau:



Sau khi phản ứng kết thúc, dung dịch thu được có nồng độ phần trăm khối lượng là

- A. 42,46%.                      B. 64,51%.                      C. 50,64%.                      D. 70,28%.

**Câu 9:** Dẫn từ từ đến dư khí  $\text{CO}_2$  vào dung dịch chứa 0,01 mol  $\text{Ca}(\text{OH})_2$ . Sự phụ thuộc của khối lượng kết tủa (y gam) vào thể tích khí  $\text{CO}_2$  tham gia phản ứng (x lít) được biểu diễn như đồ thị:



Giá trị của m là

A. 0,20.

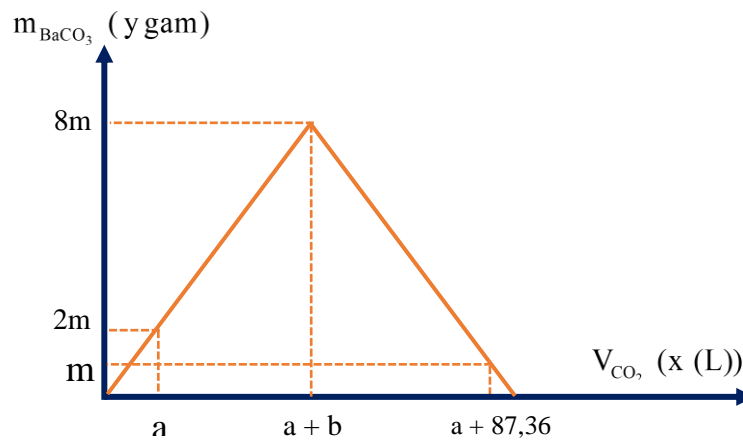
B. 0,24.

C. 0,72.

D. 1,00.

*Đề minh họa của BGD 2020*

**Câu 10.** Dẫn từ từ đến dư khí  $\text{CO}_2$  vào dung dịch  $\text{Ba}(\text{OH})_2$ . Sự phụ thuộc của khối lượng kết tủa (y gam) vào thể tích khí  $\text{CO}_2$  tham gia phản ứng (x lít) được biểu diễn bằng đồ thị bên.



Giá trị của m là

A. 70.92

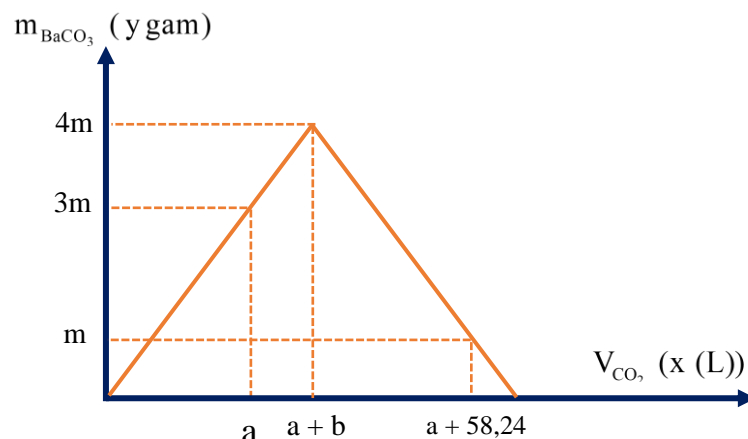
B. 82.74

C. 35.46

D. 59.10.

*Mô phỏng đề tham khảo 2019*

**Câu 11.** Dẫn từ từ đến dư khí  $\text{CO}_2$  vào dung dịch  $\text{Ba}(\text{OH})_2$ . Sự phụ thuộc của khối lượng kết tủa (y gam) vào thể tích khí  $\text{CO}_2$  tham gia phản ứng (x lít) được biểu diễn bằng đồ thị bên.



Giá trị của m là

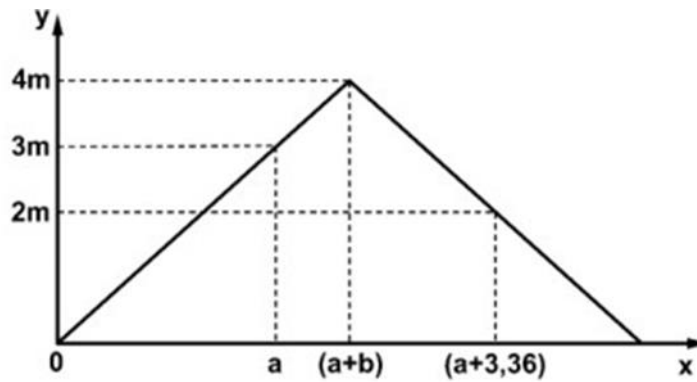
A. 128.05

B. 102.44

C. 153.66

D. 166.47

**Câu 12:** Dẫn từ từ đến dư khí  $\text{CO}_2$  vào dung dịch  $\text{Ba}(\text{OH})_2$ . Sự phụ thuộc của khối lượng kết tủa (y gam) vào thể tích khí  $\text{CO}_2$  tham gia phản ứng (x lít) được biểu diễn bằng đồ thị bên. Giá trị của m là



A. 19,70.

B. 39,40.

C. 9,85.

D. 29,55.

## DẠNG $\text{CO}_2$ VÀO HỖN HỢP BAZƠ

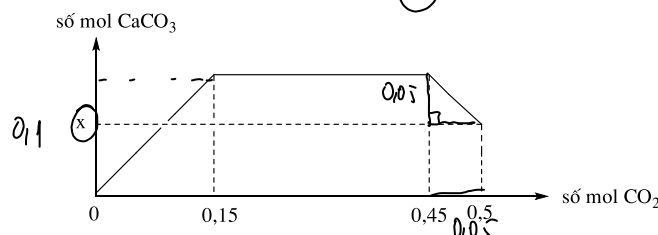
➤ **Câu 1:** Sục  $\text{CO}_2$  vào dung dịch hỗn hợp gồm  $\text{Ca}(\text{OH})_2$  và  $\text{KOH}$  ta quan sát hiện tượng theo đồ thị hình vẽ. Giá trị của x là:

A. 0,12.

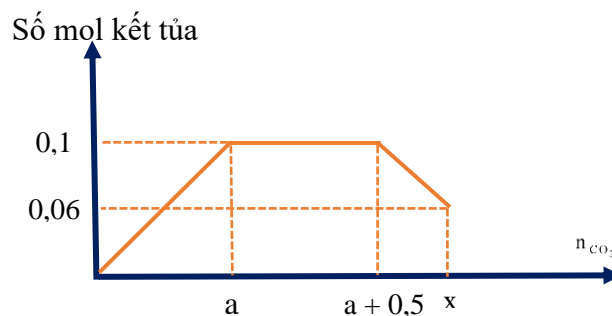
B. 0,11.

C. 0,13.

**(D.) 0,10**



**Câu 2.** Sục  $\text{CO}_2$  vào dung dịch chứa hỗn hợp gồm  $\text{Ca}(\text{OH})_2$  và  $\text{NaOH}$  ta quan sát hiện tượng theo đồ thị hình bên (số liệu tính theo đơn vị mol).



Giá trị của x là

A. 0,64 mol

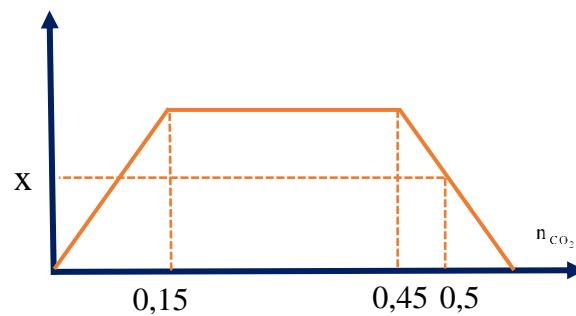
B. 0,58 mol

C. 0,68 mol

D. 0,62 mol

**Câu 3.** Sục  $\text{CO}_2$  vào dung dịch chứa hỗn hợp gồm  $\text{Ca(OH)}_2$  và  $\text{KOH}$  ta quan sát hiện tượng theo đồ thị hình bên (số liệu tính theo đơn vị mol).

Số mol kết tủa



Giá trị của x là

A. 0,12

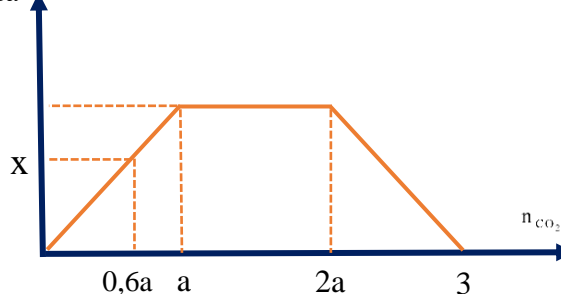
B. 0,11

C. 0,13

D. 0,10

**Câu 4.** Sục  $\text{CO}_2$  vào dung dịch chứa hỗn hợp gồm  $\text{Ca(OH)}_2$  và  $\text{KOH}$  ta quan sát hiện tượng theo đồ thị hình bên (số liệu tính theo đơn vị mol).

Số mol kết tủa



Giá trị của x là

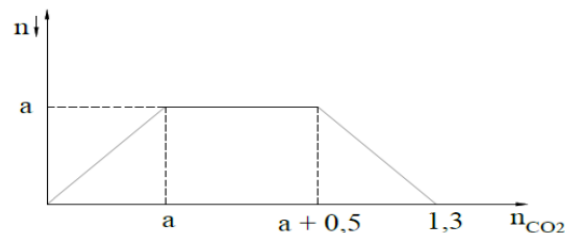
A. 0,45 (mol)

B. 0,42 (mol)

C. 0,48 (mol)

D. 0,60 (mol)

**Câu 5:** Dung dịch A chứa a mol  $\text{Ba(OH)}_2$ . Cho m gam  $\text{NaOH}$  vào A sau đó sục  $\text{CO}_2$  (dư) vào ta thấy lượng kết



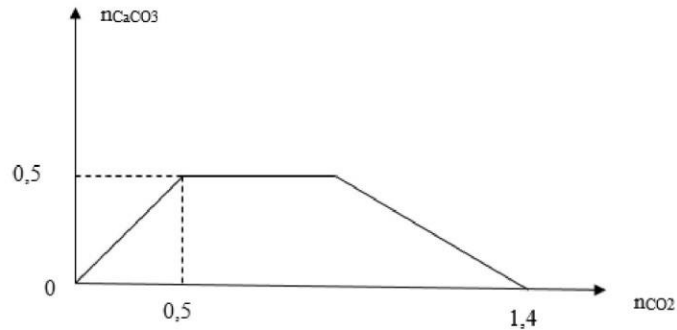
tủa biến đổi theo đồ thị (Hình bên). Giá trị của  $a + m$  là

- A. 20,8.                      B.  
20,5.  
C. 20,4.                      D.  
20,6

**Câu 6:** (Sở GD và ĐT Hưng Yên 2019) Khi sục từ từ đến dư khí  $\text{CO}_2$  vào dung dịch hỗn hợp chứa  $a$  mol  $\text{Ca(OH)}_2$  và  $b$  mol  $\text{NaOH}$ . Kết quả thí nghiệm được biểu diễn trên đồ thị sau:

Tỉ lệ  $a : b$  là

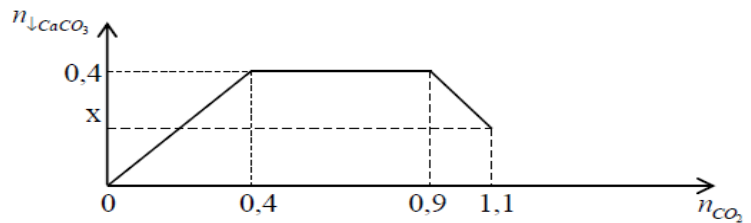
- A. 5:4.                      B.  
2:3.  
C. 4:3.                      D.  
4:5.



**Câu 7:** Khi sục từ từ  $\text{CO}_2$  vào dung dịch hỗn hợp gồm  $a$  mol  $\text{NaOH}$  và  $b$  mol  $\text{Ca(OH)}_2$ , kết quả thí nghiệm được biểu diễn trên đồ thị sau:

Tỉ lệ  $a : b$  là

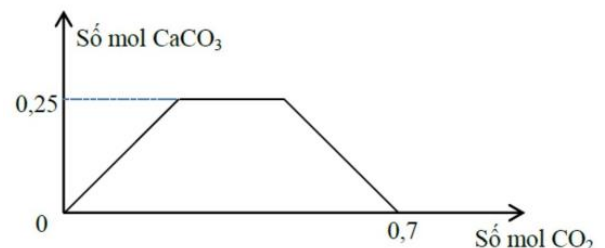
- A. 9 : 4.                      B. 4 : 9.  
C. 5 : 4.                      D. 4 : 5.



**Câu 8.** Sục từ từ khí  $\text{CO}_2$  đến dư vào dung dịch gồm  $a$  mol  $\text{NaOH}$  và  $b$  mol  $\text{Ca(OH)}_2$ . Sự phụ thuộc của số mol kết tủa  $\text{CaCO}_3$  vào số mol  $\text{CO}_2$  được biểu diễn theo đồ thị sau:

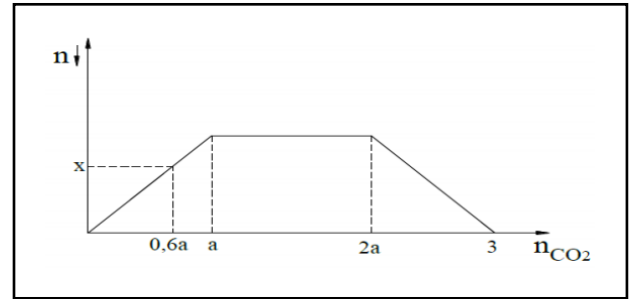
Tỉ lệ  $a : b$  tương ứng là

- A. 4 : 5.                      B. 2 : 3.                      C. 5 : 4.  
D. 4 : 3.

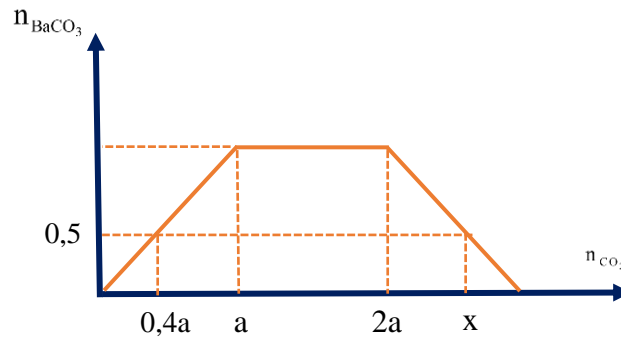


**Câu 9:** Sục  $\text{CO}_2$  vào dung dịch chứa hỗn hợp gồm  $\text{Ca}(\text{OH})_2$  và  $\text{KOH}$  ta quan sát hiện tượng theo đồ thị hình bên (số liệu tính theo đơn vị mol). Giá trị của  $x$  là:

- A. 0,45(mol).      B. 0,42(mol).  
C. 0,48(mol).      D. 0,60(mol)



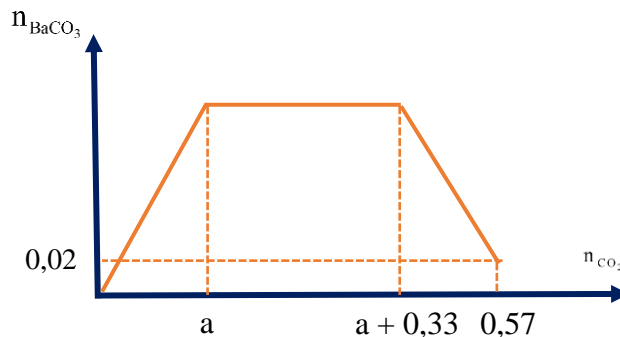
**Câu 10.** Cho từ từ khí  $\text{CO}_2$  vào dung dịch hỗn hợp  $\text{KOH}$  và  $\text{Ba}(\text{OH})_2$ . Kết quả thí nghiệm được biểu diễn trên đồ thị sau (số liệu các chất tính theo đơn vị mol):



Giá trị của  $x$  là

- A. 3,25.      B. 2,50.      C. 3,00.      D. 2,75.

**Câu 11.** Hấp thụ  $x$  mol  $\text{CO}_2$  vào dung dịch hỗn hợp chứa  $a$  mol  $\text{Ba}(\text{OH})_2$  và  $b$  mol  $\text{NaOH}$  sinh ra  $c$  mol kết tủa. Kết quả ta được đồ thị bên.

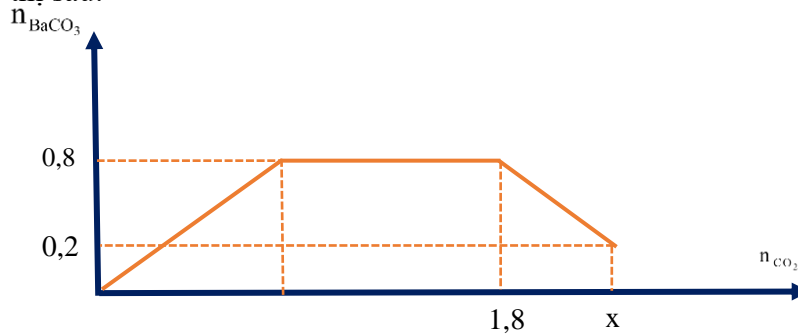


Giá trị của  $a$  là

- A. 0.10      B. 0.13      C. 0.17      D. 0.18



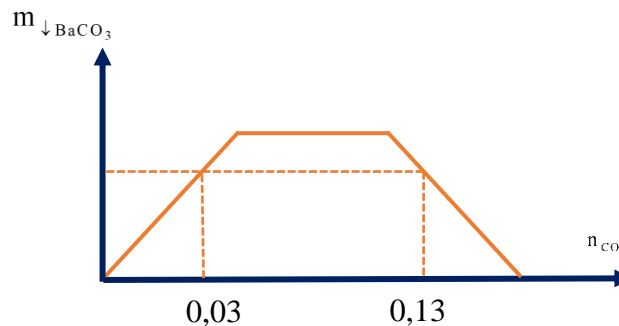
**Câu 12.** Cho từ từ  $x$  mol khí  $\text{CO}_2$  vào 500 gam dung dịch hỗn hợp  $\text{KOH}$  và  $\text{Ba}(\text{OH})_2$ . Kết quả thí nghiệm được biểu diễn trên đồ thị sau:



Tổng nồng độ phần trăm khối lượng của các chất tan trong dung dịch sau phản ứng là

- A. 51,08%.      B. 42,17%.      C. 45,11%.      D. 55,45%.

**Câu 13.** Sục khí  $\text{CO}_2$  vào  $V$  ml dung dịch hỗn hợp  $\text{NaOH}$  0,2M và  $\text{Ba}(\text{OH})_2$  0,1M. Đồ thị biểu diễn khối lượng kết tủa theo số mol  $\text{CO}_2$  phản ứng như sau:

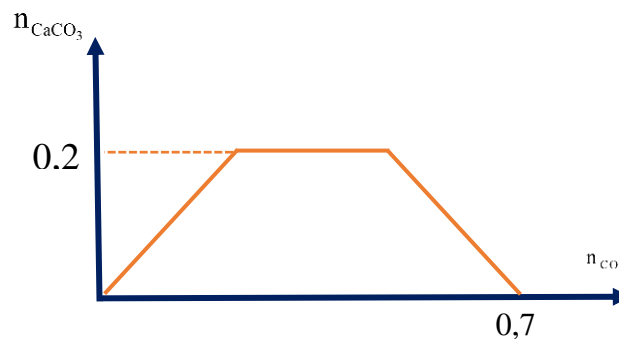


Giá trị của  $V$  là

- A. 300.      B. 250.      C. 400.      D. 150.

*Trích đề THPT QG 2016*

**Câu 14.** Sục từ từ khí  $\text{CO}_2$  đến dư vào dung dịch gồm  $a$  mol  $\text{NaOH}$  và  $b$  mol  $\text{Ca}(\text{OH})_2$ . Sự phụ thuộc của số mol kết tủa  $\text{CaCO}_3$  vào số mol  $\text{CO}_2$  được biểu diễn theo đồ thị sau:



Tỉ lệ  $a:b$  tương ứng là

A. 4:5.

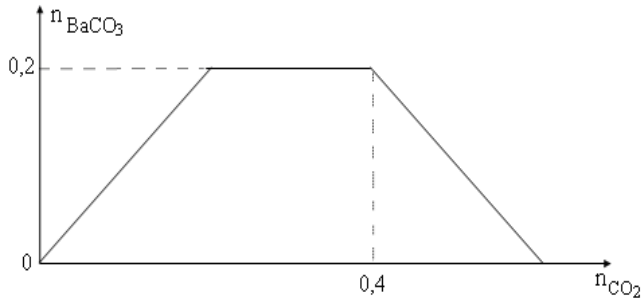
B. 2:3.

C. 5:4.

D. 4:3.

(Trích đề tham khảo 2017)

**Câu 15:** Cho  $m$  gam hỗn hợp Na và Ba vào nước dư, thu được  $V$  lít khí  $H_2$  (đktc) và dung dịch X. Hấp thụ khí  $CO_2$  từ từ đến dư vào dung dịch X. Lượng kết tủa được thể hiện trên đồ thị như sau:



Giá trị của  $m$  và  $V$  lần lượt là

A. 32 và 6,72.

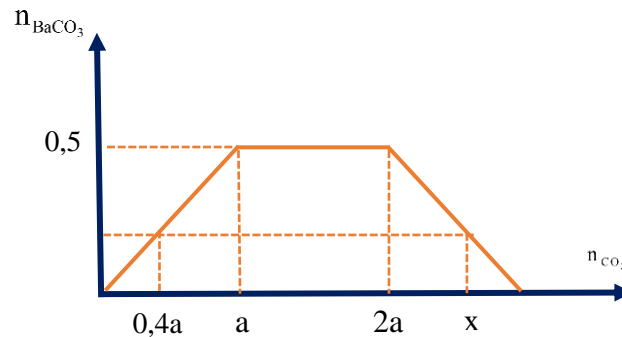
B. 16 và 3,36.

C. 16 và 6,72.

D. 32 và 3,36.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Tuy Phong – Bình Thuận, năm 2017)

**Câu 16.** Cho  $m$  (gam) hỗn hợp (Na và Ba) vào nước dư, thu được  $V$  lít khí  $H_2$  (đktc) và dung dịch X. Hấp thụ khí  $CO_2$  từ từ đến dư vào dung dịch X. Lượng kết tủa được thể hiện trên đồ thị như sau:



Giá trị của  $m$  và  $x$  lần lượt là

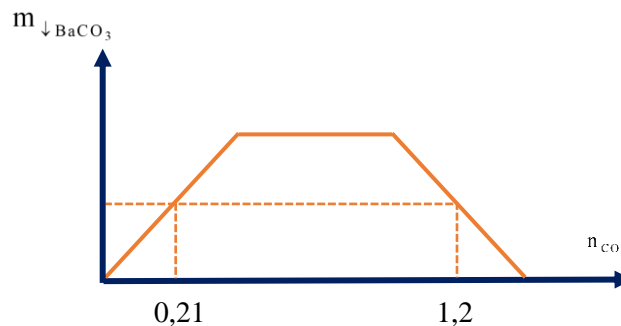
A. 80 và 1,2

B. 110 và 1,2

C. 80 và 1,3

D. 200 và 3,25

**Câu 17.** Hoà tan 80.95 gam hỗn hợp X gồm K và Ba vào nước thu được dung dịch Y. Hấp thụ từ từ  $CO_2$  vào dung dịch Y ta có đồ thị bên.



Khối lượng Ba trong hỗn hợp X là

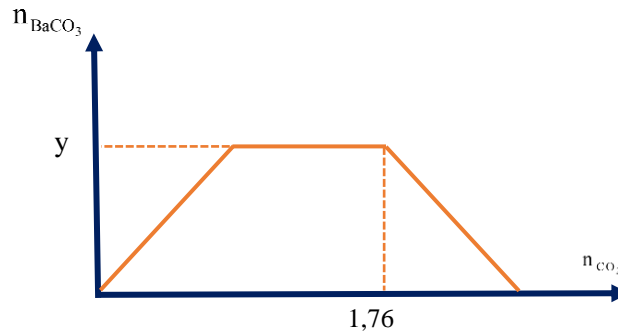
A. 60.28

B. 48.22

C. 72.34

D. 78.36

**Câu 18.** Hòa tan hết 153.06 gam hỗn hợp gồm K,  $K_2O$ , Ba, BaO vào lượng nước dư, thu được 0,3 mol  $H_2$  và dung dịch X. Sục khí  $CO_2$  đến dư vào X, phản ứng được biểu diễn theo đồ thị bên.



Giá trị của y là

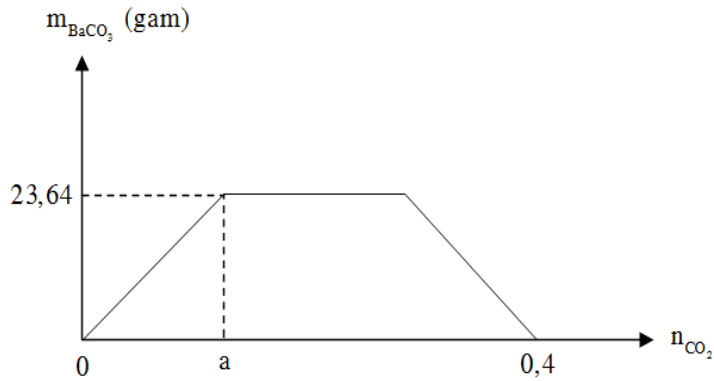
A. 0.72

B. 0.68

C. 1.04

D. 0.94

**Câu 19:** Cho m gam hỗn hợp gồm Na,  $Na_2O$ , Ba, BaO vào lượng nước dư, thu được dung dịch X và a mol khí  $H_2$ . Sục khí  $CO_2$  đến dư vào dung dịch X, phản ứng được biểu diễn theo đồ thị sau:



Giá trị m là

A. 21,4.

B. 22,4.

C. 24,2.

D. 24,1.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Chu Văn An – Quảng Trị, năm 2017)